



# **SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC SINH  
LỚP CHỦ NHIỆM TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19  
NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC TOÀN DIỆN  
HỌC SINH TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP**

**LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM**





SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN  
TRƯỜNG THPT DIỄN CHÂU 2

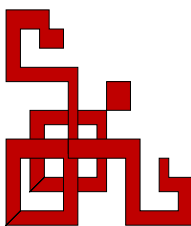


# **SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

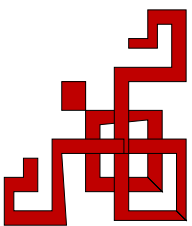
**MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC SINH  
LỚP CHỦ NHIỆM TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19  
NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC TOÀN DIỆN  
HỌC SINH TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP**

## **LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM**

**Tác giả : Lê Thị Trà - Trình Thị Liên**  
**Tổ : Tự nhiên**  
**Đơn vị công tác : Trường THPT Diễn Châu 2**  
**Điện thoại : 0915 653 477 - 0962 552 683**



**NĂM HỌC: 2021 - 2022**



## MỤC LỤC

PHẦN I - ĐẶT VẤN ĐỀ .....	1
I. Lý do chọn đề tài: .....	1
II. Mục đích nghiên cứu: .....	2
III. Phương pháp nghiên cứu:.....	2
IV. Tổng quan sáng kiến .....	2
V. Phương pháp nghiên cứu.....	3
VI. Tính mới của đề tài .....	4
PHẦN II - NỘI DUNG .....	5
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN VỀ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC SINH THPT TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM Ở BỐI CẢNH VỪA DẠY HỌC VỪA CHỐNG DỊCH .....	5
1.1. Cơ sở lý luận: .....	5
1.1.1. Những hiểu biết về dịch Covid 19: .....	5
1.1.2. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong thời kỳ dịch Covid 19:.....	6
1.2. Cơ sở thực tiễn: .....	6
1.2.1. Tình hình thực tiễn của công tác giáo dục trong thời kỳ Covid: .....	6
1.2.2. Tình hình thực tiễn của nhà trường:.....	7
1.2.3. Tình hình thực tế của học sinh: .....	8
1.2.4. Nguyên tắc yêu cầu quản lý và giáo dục học sinh: .....	8
CHƯƠNG 2: CHỦ ĐỀ SINH HOẠT LỚP VÀ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ VÀ GIÁO DỤC HỌC SINH THỜI KÌ COVID- 19 .....	9
2.1. Nội dung 1: Thiết kế chủ đề sinh hoạt lớp .....	9
2.2. Nội dung 2: Các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm trong bối cảnh dịch covid 19: .....	14
2.2.1. Mục tiêu: .....	14
2.2.2. Các biện pháp đề xuất: .....	14
CHƯƠNG 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM .....	23
3.1. Mục đích thực nghiệm.....	23
3.2. Nhiệm vụ thực nghiệm.....	23
3.3. Đối tượng và địa bàn thực nghiệm.....	23
3.4. Nội dung thực nghiệm.....	24

3.5. Phương pháp thực nghiệm .....	24
3.6. Kết quả thực nghiệm và xử lí kết quả thực nghiệm .....	24
3.6.1. Kết quả kiểm tra trước thực nghiệm .....	24
3.6.2. Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm.....	25
PHẦN III – KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	31
1. Ý nghĩa, phạm vi áp dụng của đề tài.....	31
2. Kiến nghị và hướng phát triển.....	31
2.1. Đề xuất kiến nghị .....	31
2.2. Hướng phát triển .....	32
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	34
MỘT SỐ HÌNH ẢNH TẠI CÁC TIẾT SINH HOẠT LỚP VÀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA	

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU, HÌNH ẢNH**

### **BẢNG:**

Bảng 1: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 10B lựa chọn lớp đối chứng.....	25
Bảng 2: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 10I lựa chọn lớp thực nghiệm .....	25
Bảng 3: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 12G lựa chọn lớp ĐC .....	25
Bảng 4: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 12E lựa chọn lớp thực nghiệm.....	26

### **HÌNH:**

Hình 1: Sản phẩm làm video về công tác tuyên truyền chống dịch.....	11
Hình 2: Một số nội dung trong video về công tác tuyên truyền chống dịch của học sinh.....	11
Hình 3: Học sinh các nhóm báo cáo, nhận xét.....	13
Hình 4: Hoạt động tiêm phòng chống dịch của học sinh lớp 10I và 12E.....	13
Hình 5: Khuyến cáo 5K của Bộ y tế .....	15
Hình 6: Không gian lớp học “xanh, sạch, đẹp, thân thiện”.....	17
Hình 7: GVCN mời GV cốt cán tin học tập huấn cho lớp chủ nhiệm 10I, 12E.	18
Hình 8: Các nhóm trình chiếu video, báo cáo trực tuyến các sản phẩm trong một giờ học ở lớp 12E và 10I.....	19

## **PHẦN I - ĐẶT VẤN ĐỀ**

### **I. Lý do chọn đề tài:**

Trong trường học, học sinh được xem là đối tượng giáo dục đặc biệt. Trong môi trường giáo dục này, các em phải được giáo dục một cách toàn diện. Bên cạnh việc trang bị cho các em kiến thức thì việc giáo dục cho các em về kỹ năng mềm, giáo dục về đạo đức, phẩm chất, tư cách là một yêu cầu thiết yếu không thể thiếu. Và để đạt được yêu cầu đó đòi hỏi phải có sự cộng tác toàn diện của các tổ chức trong nhà trường, trong đó giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò khá quan trọng. Bởi, giáo viên chủ nhiệm là người “kề vai, sát cánh” với học trò lớp chủ nhiệm nhiều nhất; có cơ hội nắm bắt đặc điểm, hoàn cảnh, cá tính, tâm lý của từng học sinh để từ đó lựa chọn, tìm ra phương pháp giáo dục phù hợp với học sinh và hoàn cảnh thực tế.

Trong chuyên môn, chúng ta đang sôi nổi thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, lấy học trò làm trung tâm. Không lẽ trong công tác chủ nhiệm chúng ta lại để tồn tại mãi cách giáo dục thụ động, máy móc – thầy là trung tâm của tất cả. Chúng ta cần phải đổi mới, phải thực sự lấy học trò làm trung tâm không chỉ trong chuyên môn, mà cả trong công tác chủ nhiệm. Phải biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục, tự ý thức, tự quản lấy chính tổ mình, lớp mình. Chỉ có như thế, học sinh mới được rèn luyện kỹ năng, nhân cách học sinh mới được xác lập bền vững, ... chất lượng giáo dục mới được nâng cao.

Trong thực tế, qua những năm làm công tác chủ nhiệm lớp, chúng tôi nhận thấy tinh thần tự giác, tự quản của học sinh chưa có dẫn đến việc điều hành, quản lý tổ chức các hoạt động của lớp gặp nhiều khó khăn. Đội ngũ cán bộ lớp vẫn chưa đồng bộ, tinh thần ý thức trách nhiệm không cao. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm mất rất nhiều thời gian, vất vả, luôn phải theo dõi đôn đốc học sinh, kể cả ban cán sự lớp, nếu không sẽ không đạt được kết quả giáo dục.

Như chúng đã biết hơn ba năm qua dịch Covid -19 đã hoành hành để lại cho chúng ta nhiều mất mát, đau thương. Đại dịch đã làm ảnh hưởng đến tất cả lĩnh vực, ngành nghề, trong đó không thể không nhắc đến giáo dục. Dịch bệnh đã làm cho nhiều trường học trên đất nước ta phải đóng cửa trong thời gian khá dài. Cụ thể trên địa bàn tỉnh Nghệ An có những thời điểm, học sinh đã phải học trực tuyến hàng tháng rỗng, và có những thời điểm nhiều trường đã phải kết hợp vừa học trực tiếp vừa học trực tuyến. Và khi qua giai đoạn học trực tuyến, học sinh được đến trường nhưng trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn. Điều này đã gây ra không ít khó khăn cho việc học tập của học sinh.

Vậy phải làm gì? Làm thế nào? Làm sao học sinh vừa có thể phòng dịch tốt, vừa học tập có kết quả để chất lượng giáo dục không bị đẩy lùi. Với vai trò

trách nhiệm của người làm nhà giáo. Và cao hơn là trách nhiệm của một giáo viên chủ nhiệm, thiết nghĩ để học sinh chuyên tâm và có kết quả tốt trong học tập, trước hết lớp học phải có tổ chức, nề nếp lớp phải tốt. Mà giáo viên chủ nhiệm luôn là người “kề vai, sát cánh” với học sinh lớp chủ nhiệm nhiều nhất. Giáo viên chủ nhiệm là người có cơ hội nắm bắt đặc điểm hoàn cảnh, cá tính, tâm lý của từng học sinh để từ đó lựa chọn, tìm ra phương pháp giáo dục phù hợp nhất. Từ tình hình thực tiễn đó và từ những yêu cầu chung của ngành giáo dục, là giáo viên chủ nhiệm lớp chúng tôi đã băn khoăn, trăn trở, nghiên cứu, tìm tòi các biện pháp, cách thức để giúp học sinh nâng cao được kết quả học tập qua việc quản lý, giáo dục của giáo viên chủ nhiệm.

Từ những yêu cầu chung của ngành giáo dục; từ vai trò trách nhiệm của sứ mệnh người thầy; và hơn thế nữa là tình yêu thương, trách nhiệm của một giáo viên chủ nhiệm trong bối cảnh – nỗi đau mang tên Covid; đồng thời từ thực tế của công tác chủ nhiệm trong giai đoạn hiện nay đã thôi thúc chúng tôi nghiên cứu, tìm tòi giải pháp, biện pháp nhằm đáp ứng kịp thời phần nào yêu cầu đó. Đó chính là lí do chúng tôi chọn đề tài ***“Một số biện pháp quản lý giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm trong bối cảnh dịch Covid nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh trong công tác chủ nhiệm lớp”*** để viết sáng kiến kinh nghiệm nhằm phát huy tinh thần tự giáo dục ở các em, giúp các em có kỹ năng học tập tốt và sống tốt dù bất cứ hoàn cảnh nào. Đồng thời góp phần thực hiện thành công mục tiêu giáo dục đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam giai đoạn 2020-2025 trong tình hình dịch bệnh phức tạp như hiện nay.

## **II. Mục đích nghiên cứu:**

Tìm ra một số biện pháp cách thức quản lý giáo dục học sinh, thực hiện tốt nội qui của trường, đoàn trường, thực hiện đầy đủ chương trình học đảm bảo chất lượng văn hóa, đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch Covid 19 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh lớp chủ nhiệm.

## **III. Phương pháp nghiên cứu:**

Từ cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn dẫn đến việc cần làm, cần thực hiện, cần áp dụng từ các hoạt động trong công tác chủ nhiệm đưa vào thực nghiệm để chứng minh hiệu quả mà sáng kiến đề xuất.

## **IV. Tổng quan sáng kiến**

### ***1. Phạm vi nghiên cứu của đề tài.***

Nghiên cứu đối tượng học sinh THPT và tình hình phòng chống dịch bệnh covid-19

## 2. Kế hoạch nghiên cứu.

STT	Thời gian	Nội dung công việc	Sản phẩm
1	Từ 01/06 đến 01/07/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc tài liệu về quản lí học sinh THPT trong những năm gần đây.</li><li>- Đọc tài liệu về dạy học trực tuyến</li><li>- Đọc tài liệu về ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến và qua truyền hình.</li><li>- Tìm hiểu về chương trình đánh giá học sinh</li><li>- Khảo sát tình hình thực tiễn tại các trường THPT</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyển tập các dạng tài liệu.</li><li>- Các số liệu đã được xử lý.</li></ul>
2	Từ 02/07/2021 đến 02/10/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trao đổi với đồng nghiệp, đồng tác giả khác về đề tài của mình.</li></ul> <p>Thảo luận thống nhất đặt tên đề tài; đăng kí đề tài</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc các tài liệu tham khảo</li><li>- Xây dựng các biện pháp quản lí giáo dục học sinh hiệu quả</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nắm được ý kiến của đồng nghiệp</li><li>- Nắm chắc kết cấu chung của sáng kiến kinh nghiệm.</li><li>- Viết phần mở đầu</li><li>- Viết cơ sở lý luận</li></ul>
3	Từ 03/10/2021 đến 01/01/2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thực nghiệm tại 1 số lớp tại trường ở trường Diên Châu 2</li><li>- Mở rộng ở một số trường THPT khác lân cận</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hoạt động cụ thể</li><li>- Viết phần trọng tâm của đề tài: Giải pháp và hiệu quả đề tài</li></ul>
4	Từ 02/01/2022 đến 10/04/2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khảo sát thực tiễn và kết quả thực nghiệm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Viết phần kết luận</li><li>- Hoàn thiện đề tài</li></ul>

## V. Phương pháp nghiên cứu

- Nghiên cứu lý thuyết:
- Nghiên cứu thực tiễn:
- + Phương pháp điều tra sư phạm:



- + Phương pháp đàm thoại.
- + Phương pháp thực nghiệm sư phạm

## **VI. Tính mới của đề tài**

Xây dựng các biện pháp quản lí học sinh lớp chủ nhiệm đột phá trong khâu quản lí học sinh sử dụng công cụ hỗ trợ dạy học phù hợp trong tình hình mới, phù hợp với yêu cầu của cấp trên trong bối cảnh vừa dạy học, vừa đảm bảo chống dịch hiệu quả hiện nay.

Khai thác nội lực tích cực nhiều mặt của học sinh nhằm đạt đến cảm xúc hạnh phúc của người học, phát huy tối đa 2 mặt giáo dục của học sinh, nâng cao chất lượng và số lượng học sinh giỏi toàn diện một cách nhanh chóng.

## PHẦN II - NỘI DUNG

### CHƯƠNG 1:

## CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN VỀ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC SINH THPT TRONG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM Ở BỐI CẢNH VỪA DẠY HỌC VỪA CHỐNG DỊCH

### 1.1. Cơ sở lý luận:

#### 1.1.1. Những hiểu biết về dịch Covid 19:

##### 1.1.1.1. Giới thiệu về vi rút SARS CoVid -2:

SARS Covid 2 là một trong những vi rút Corona mới được xác định là nguyên nhân gây Covid -19 xuất hiện đầu tiên ở Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc vào tháng 12 năm 2019 và sau đó đã lan rộng trên thế giới.

- Theo tổ chức y tế thế giới (WHO) chủng vi rút SARS Covid 2 rất dễ đột biến. Biến chủng Delta lây lan nhanh và gây nguy hiểm hơn nhiều cho người bệnh. Đặc biệt hiện nay theo tổ chức y tế thế giới (WHO) thông báo đã xuất hiện biến chủng mới của Vi rút SARS Covid-2 là Omicoron biến chủng này có thể lây lan nhanh hơn 500% biến chủng Delta.

##### 1.1.1.2. Phương thức lây truyền:

SARS Covid-2 có thể lây truyền từ người mang vi rút sang người lành qua các con đường sau:

- Bệnh có thể lây truyền trực tiếp từ người sang người qua hôn nhau hoặc hít phải các giọt bắn, từ mũi hoặc miệng của người bị nhiễm Covid 19, phát tán khi ho, hắt hơi, hát, tập thể dục, nói chuyện. Các giọt bắn có vi rút SARS Cod -2 có thể lan rộng qua các hạt bụi nhỏ. Đây là lí do tại sao phải cách người bệnh trên 2m hoặc phải đeo khẩu trang để hạn chế giọt bắn văng xa, ...

- Bệnh có thể lây do người lành tiếp xúc với các bề mặt có SARS Covid-2. Các giọt bắn của người bệnh rơi xuống các vật thể và các bề mặt xung quanh người. Khi tay ta tiếp xúc sau đó sờ vào mắt, mũi, miệng cũng có nguy cơ lây nhiễm.

##### 1.1.1.3. Thời gian ủ bệnh:

Thời gian ủ bệnh của người nhiễm SASR- CoV 2 trung bình từ 3 đến 7 ngày, tối đa 14 ngày, ngoại lệ có những trường hợp thời gian ủ bệnh tới 24 ngày.

##### 1.1.1.4. Triệu chứng và dấu hiệu bệnh:

Hiện nay con đường lây nhiễm, thời gian ủ bệnh, triệu chứng của bệnh được các nhà trong tổ chức WHO tiếp tục nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện.

### ***1.1.2. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong thời kỳ dịch Covid 19:***

Giáo viên chủ nhiệm là người được hiệu trưởng bổ nhiệm, phân công chịu trách nhiệm về một lớp. Giáo viên chủ nhiệm chính là người thay mặt hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý toàn diện lớp học từ giáo dục văn hóa cho đến giáo dục đạo đức nhân cách. Chính vì thế có thể nói giáo viên chủ nhiệm là cầu nối đa chiều giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường với tập thể học sinh lớp chủ nhiệm.

Giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường trung học phổ thông là linh hồn của lớp học, là người góp phần không nhỏ tới sự hình thành và nuôi dưỡng nhân cách học sinh, những chủ nhân tương lai của đất nước. Một người giáo viên chủ nhiệm giỏi sẽ góp phần xây dựng một tập thể giỏi và hoàn thiện về mọi mặt. Một tập thể lớp giỏi sẽ góp phần xây dựng nên một nhà trường vững mạnh.

Trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch covid 19 và ảnh hưởng to lớn của dịch bệnh đến sức khỏe con người, ảnh hưởng cả về thể chất, tinh thần, ảnh hưởng đến việc học tập cũng như sự phát triển toàn diện của học sinh nhất là trong giai đoạn dạy học trực tuyến, những khó khăn chưa từng gặp mà đại dịch mang đến cho học sinh và giáo viên thì vai trò và nhiệm vụ của giáo viên lớp chủ nhiệm càng to lớn.

Muốn thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình trong tình hình phức tạp của dịch Covid 19, thì hiện tại giáo viên chủ nhiệm phải có các biện pháp quản lý, giáo dục học sinh thông qua các tiết sinh hoạt lớp, Đoàn, các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt chủ đề, thăm hỏi, giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn neo đơn ... Giúp học sinh có nhận thức đúng đắn, sâu sắc về tác hại của dịch bệnh, biết cách phòng tránh lây nhiễm bệnh và có ý thức trách nhiệm chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi dịch bệnh.

Giáo viên chủ nhiệm lớp cần có các biện pháp tổ chức lớp học an toàn, phối hợp với đội ngũ cán sự, với nhân tố tích cực và các nhân tố khác tạo điều kiện tốt cho học sinh học tập và nâng cao hiệu quả học tập. Hạn chế tối đa mức thấp nhất ảnh hưởng xấu của đại dịch đến học sinh.

## **1.2. Cơ sở thực tiễn:**

### ***1.2.1. Tình hình thực tiễn của công tác giáo dục trong thời kỳ Covid:***

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, trong năm học 2021-2022 hơn 20 triệu học sinh, sinh viên và gần hai triệu nhà giáo các cấp học chưa thể đến trường để thực hiện việc dạy và học trực tiếp theo đúng thời gian năm học mà phải thực hiện theo hình thức trực tuyến là lựa chọn thích ứng phù hợp với bối cảnh hiện nay do đại dịch Covid-19. Việc dạy học trực tuyến có nhiều ưu điểm nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn thách thức mà ngành giáo dục đang nỗ lực khắc phục vượt qua. Nhiều cơ sở giáo dục đã và đang phải đóng cửa kéo dài việc dạy học trực tuyến trong điều kiện thiếu sự chuẩn bị và bị động về

năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật. Tình trạng này bị gián đoạn và kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc đảm bảo chương trình, phương pháp kế hoạch tổ chức dạy và học, hoạt động của trường lớp, sự phát triển của trẻ em, học sinh, sinh viên cả nước chất lượng giáo dục giảm sút.

Một số vùng nông thôn miền núi hải đảo, vùng sâu, vùng xa, học sinh có hoàn cảnh khó khăn còn thiếu thốn cơ sở vật chất hỗ trợ cho việc học trực tuyến, đường truyền không ổn định cũng phần nào ảnh hưởng tới chất lượng dạy và học.

Trải qua thời gian dài thầy và trò không được tới trường thực tế này khiến giới trẻ mất đi môi trường lành mạnh để phát triển kiến thức, thể chất, tinh thần.

Dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của chính phủ, thủ tướng chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị ngành giáo dục đào tạo nước ta có nhiều đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thay đổi điều chỉnh các hoạt động dạy học, tổ chức dạy học trực tuyến góp phần phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục, mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện các em có thể học tập mọi nơi, mọi lúc đảm bảo công tác phòng chống dịch thích ứng với tình hình dịch Covid - 19. Đồng thời thực hiện tốt phương châm “Tạm dừng đến trường, không dừng việc học” “đáp ứng mục tiêu kép thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch công tác của năm học.

### ***1.2.2. Tình hình thực tiễn của nhà trường:***

Do ảnh hưởng của dịch COVID – 19 diễn biến phức tạp nhiều trường học phải đóng cửa, đầu năm học này trường THPT Diễn Châu 2 cũng chuyển sang học trực tuyến mất một thời gian dài (2 tháng). Học sinh của trường thuộc khu vực nông thôn, điều kiện kinh tế của nhiều gia đình học sinh còn gặp khó khăn, cơ sở vật chất phục vụ cho các em học tập còn thiếu thốn. Theo thống kê thì toàn trường có 11 em không có đủ điều kiện (máy tính hoặc điện thoại thông minh) để học trực tuyến, một số em còn phải sử dụng máy mượn của bố mẹ, anh chị nên việc chủ động trong học tập gặp khó khăn, có em phải sử dụng máy chung với bạn, nhiều gia đình có con đông nhưng chỉ có một điện thoại phải học chung. Một số xã đường điện xuống cấp, tín hiệu đường truyền không ổn định cũng ảnh hưởng đến học tập của học sinh.

Công tác chủ nhiệm mặc dù đã được BGH nhà trường và các giáo viên quan tâm, được đầu tư cơ sở vật chất, tinh thần tới mức tối đa trong khả năng cho phép nhưng chất lượng dạy và học cũng như giáo dục toàn diện còn hạn chế.

Việc nhận thức của GVCN về ý nghĩa và vai trò của công tác chủ nhiệm trong tình hình mới có lúc còn chưa khách quan, toàn diện. Một số giáo viên chưa thực sự tâm huyết với công việc, ngại khó, ngại khổ, năng lực quản lý, điều hành, xử lý tình huống lúng túng, thiếu linh hoạt, thiếu sáng tạo đặc biệt quản lý giáo dục học sinh trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch COVID – 19.

Công tác phòng chống dịch trong lớp học đôi khi còn chưa chú trọng, còn chủ quan và chưa thường xuyên. Vì vậy nguy cơ dịch bệnh lây lan trong lớp trong trường còn lớn.

### ***1.2.3. Tình hình thực tế của học sinh:***

- Thực tế cho thấy nhiều học sinh chưa hiểu biết sâu sắc về tác hại, con đường lây nhiễm đặc biệt là các biện pháp phòng tránh dịch bệnh, hiện tượng chủ quan, lơ là trong công tác phòng chống lây lan dịch bệnh còn nhiều (trong lớp vẫn còn có lúc học sinh không treo khẩu trang, treo khẩu trang không đúng cách, rất ít sử dụng nước sát khuẩn để rửa tay).

- Khi chuyển từ dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến có một số em điều kiện để học trực tuyến như máy tính hoặc điện thoại thông minh không có. Nhiều học sinh kỹ năng tin học còn yếu nên việc truy cập học tập cũng như tìm kiếm thông tin, tự học còn gặp nhiều khó khăn.

- Ý thức tự giác trong học tập của một bộ phận học sinh chưa cao, việc quản lý các em nhất là trong giai đoạn học trực tuyến gặp nhiều khó khăn.

- Chất lượng học tập của học sinh qua giai đoạn học tập trực tuyến vừa qua rất thấp.

### ***1.2.4. Nguyên tắc yêu cầu quản lý và giáo dục học sinh:***

#### ***1.2.4.1. Đảm bảo nguyên tắc đồng bộ phối hợp:***

- Công tác chủ nhiệm, giáo viên chủ nhiệm cần phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong nhà trường như: Ban giám hiệu, đoàn thanh niên, giáo viên bộ môn, bảo vệ, y tế, hội cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục khác như phụ huynh học sinh, các đoàn thể chính quyền ở địa phương, các nhà hảo tâm để tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất trong phạm vi cho phép cũng như hỗ trợ học tập, giáo dục, quản lý học sinh.

- Phối hợp với giáo viên làm công tác chủ nhiệm trong đơn vị công tác cũng như giáo viên làm công tác chủ nhiệm ở một số trường bạn để hoàn thiện hơn các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh.

- Phối hợp đồng bộ các biện pháp để đạt kết quả cao nhất trong công tác chủ nhiệm lớp.

#### ***1.2.4.2. Tiến hành thường xuyên, liên tục:***

- Để phòng tránh lây lan dịch bệnh trong lớp học, trong trường công giáo dục quản lý học sinh cần có kế hoạch tổng thể, dài hơi và cụ thể linh hoạt cho từng giai đoạn và cần phải được chú trọng thường xuyên, tránh chủ quan, thờ ơ.

## **CHƯƠNG 2:**

# **CHỦ ĐỀ SINH HOẠT LỚP VÀ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ VÀ GIÁO DỤC HỌC SINH THỜI KÌ COVID- 19**

### **2.1. Nội dung 1: Thiết kế chủ đề sinh hoạt lớp**

#### **2.1.1. Mục tiêu:**

Nâng cao hiểu biết cho các em về cách phòng chống dịch bệnh Covid-19 nhằm giảm thiểu tới mức thấp nhất ảnh hưởng của dịch bệnh đến sức khỏe và chất lượng giáo dục.

Trang bị kiến thức về công nghệ thông tin giúp các em có thể tự học được một cách hiệu quả trước tình hình ảnh hưởng của dịch bệnh đảm bảo an toàn về sức khỏe cho các em trước những nguy cơ xảy ra của dịch bệnh. Rèn luyện ý thức học tập, phát triển năng lực phẩm chất của học sinh, nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh trong học tập, ý thức trách nhiệm cùng cộng đồng trong công tác phòng chống và đẩy lùi dịch bệnh. Tạo điều kiện cho các em được phát triển một cách toàn diện về thể chất và trí tuệ.

#### **2.1.2. Các chủ đề sinh hoạt:**

*\* Chủ đề 1: Nâng cao hiểu biết về phòng chống dịch Covid-19:*

- Mục đích chủ đề:

+ Giúp học sinh biết được tình hình diễn biến của dịch bệnh và những ảnh hưởng của dịch bệnh tới sức khỏe và cuộc sống.

+ Giúp các em hiểu về vi rút SARS Covid-2 gồm: phương thức lây truyền, thời gian ủ bệnh, triệu chứng và dấu hiệu của bệnh. Thời điểm người bệnh dễ lây truyền cho người chưa nhiễm bệnh và thời điểm nguy hiểm đối với sức khỏe của người bị nhiễm bệnh.

+ Các biện pháp phòng nhiễm bệnh và chăm sóc sức khỏe bản thân khi không may bị nhiễm bệnh

+ Các văn bản về phòng chống dịch của bộ y tế, kế hoạch phòng chống dịch của sở giáo dục và của nhà trường.

+ Tình hình phòng chống dịch trong lớp, ở trường, địa phương và ở gia đình học sinh.

*\* Chủ đề 2: Trang bị kiến thức công nghệ thông tin, nâng cao năng lực tin học cho học sinh nhằm thích ứng với diễn biến xảy ra của dịch bệnh.*

Công nghệ thông tin ngày càng đóng vai trò quan trọng trong học tập nhất là chương trình giáo dục 2018 và thời kỳ công nghệ giúp học sinh tìm kiếm, tiếp nhận, mở rộng tri thức và sáng tạo. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay đại dịch covid-19 bùng phát và diễn biến hết sức phức tạp, học sinh có thời điểm phải

tạm dừng đến trường chuyển sang hình thức học trực tuyến thì việc ứng dụng tin học trong học tập của học sinh hết sức cần thiết. Để học trực tuyến đạt hiệu quả học sinh cần có mức độ thông thạo công nghệ thông tin nhất định và phương pháp học tập phù hợp để tham gia vào lớp học và tương tác trên không gian mạng.

Thực tế khi học trực tuyến chúng tôi thấy học sinh gặp nhiều khó khăn do khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập ở nhiều học sinh còn hạn chế, việc sử dụng phần mềm học trực tuyến chưa thông thạo dẫn đến việc thực hiện chưa hiệu quả. Chính vì vậy học sinh học rất thụ động, việc tương tác với giáo viên trong quá trình học còn ít, không hiệu quả, có những em có tâm lý nản dẫn đến chán học, hiệu quả học tập bị giảm sút. chính vì vậy mục tiêu chúng tôi đặt ra là giúp tất cả các em học sinh trong lớp mình thông thạo về tin học. Trong một số tiết sinh hoạt việc chúng tôi cần làm là:

- + Cung cấp các kiến thức tin học cần thiết cho học sinh học tập trong chương trình GDPT 2018 và học tập trực tuyến khi xảy ra dịch bệnh nguy hiểm.

- + Cung cấp cho các em kiến thức cơ bản về hệ thống máy tính, kỹ năng sử dụng máy tính, điện thoại thông minh an toàn trong học tập trực tuyến.

- + Cách sử dụng và kỹ năng thao tác sử dụng phần mềm, làm video, trình chiếu hỗ trợ cho việc học tập trực tuyến.

- + Kỹ năng tra cứu, tìm kiếm, lưu trữ, chia sẻ thông tin phục vụ cho việc tự học.

- + Thành thạo các bước đăng nhập vào học liệu, làm bài kiểm tra trực tuyến, thi online.

*Chủ đề 3: Giả thiết các tình huống biện pháp vừa học vừa chống dịch.*

- + Tình huống học sinh phải học trực tuyến khi nhiễm dịch bệnh.

- + Đưa ra các tình huống kịch bản khi trong lớp học vừa có học sinh học trực tiếp vừa có học sinh phải học trực tuyến với học sinh là F0, F1. Hoặc trong một lớp học có tiết các em học trực tiếp có tiết các em phải học trực tuyến do giáo viên bị F0.

- + Tình huống trong lớp học, trong giờ học có học sinh ho, sốt nghi ngờ bị nhiễm Covid.

### **2.1.3. Tổ chức tiết sinh hoạt lớp lồng chủ đề phòng chống dịch CoVid**

Tiết sinh hoạt này chúng tôi tổ chức các hoạt động cơ bản: Tổng kết đánh giá hoạt động trong tuần; xây dựng kế hoạch tuần tiếp theo và tổ chức sinh hoạt chủ đề Phòng chống Dịch CoVid 19.

Để tiết sinh hoạt lớp có ý nghĩa và tác dụng thiết thực, sinh động và phong phú hơn, GVCN cần chú ý làm tốt những công tác sau:

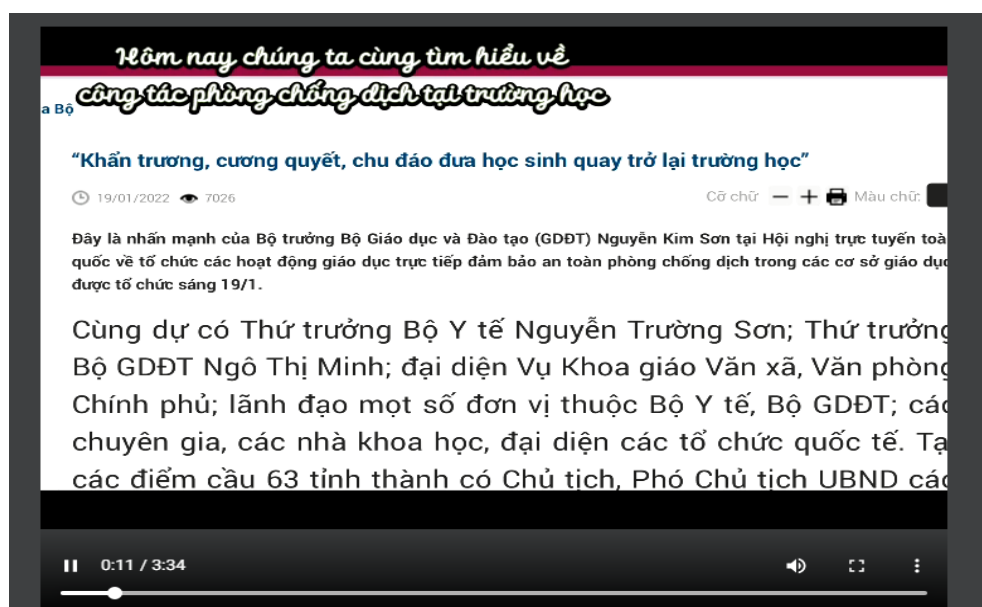
### 2.1.3.1. Công tác chuẩn bị:

- Về phía GVCN: cần rà soát nhiệm vụ giáo dục của tháng, của tuần, nắm bắt tình hình hoạt động và học tập của toàn lớp trong tuần. Đồng thời, trao đổi, định hướng trước với cán bộ lớp về nhiệm vụ của tiết sinh hoạt chuẩn bị thực hiện và kế hoạch tuần tiếp theo.

- Về phía học sinh: các tổ trưởng theo dõi thi đua của từng thành viên và cả tổ trong tuần làm căn cứ xếp loại thi đua từng thành viên, báo cáo tình hình thực hiện nền nếp của tổ trong tuần. Các nhóm chuẩn bị các báo cáo, vi deo theo phân công của giáo viên để sinh hoạt chủ đề. Cụ thể nhóm 1 và nhóm 2 chuẩn bị báo cáo về tác hại của dịch bệnh và điều tra tình hình nhiễm bệnh covid 19 ở địa phương và trường học. Nhóm 3, nhóm 4 làm video trình bày các biện pháp phòng chống dịch bệnh CoVid.



Hình 1: Sản phẩm làm video về công tác tuyên truyền chống dịch



Hình 2: Một số nội dung tron video về công tác tuyên truyền chống dịch của học sinh



### 2.1.3.2. Tổ chức tiết sinh hoạt lớp (Phần sinh hoạt chủ đề)

Trong tiết sinh hoạt lớp phần tổng kết, đánh giá hoạt động trong tuần và triển khai kế hoạch tuần tiếp theo cần tổ chức nhẹ nhàng, nhanh gọn, hiệu quả cao với thời gian 10 – 15 phút, phần lớn thời gian dành cho sinh hoạt chủ đề để giáo dục và phát triển toàn diện học sinh, gây hứng thú tránh gây cảm giác nặng nề, nhàm chán.

**Phần sinh hoạt chủ đề:** Phòng chống Dịch CoVid được tiến hành như sau:

\* *HD1: Khởi động:*

GV cho học sinh hát theo bài hát “Việt Nam ơi! đánh bay CoVid 2021” để tạo vui nhộn cho tiết sinh hoạt và yêu cầu học sinh đoán chủ đề sinh hoạt của tiết sinh hoạt.

\* *HD2: Hoạt động tìm hiểu kiến thức dịch bệnh CoVid*

Lớp trưởng điều hành sinh hoạt chủ đề, GVCN đóng vai trò cố vấn sinh hoạt

- HD 2.1: Tìm hiểu về vi rút SARS CoVid -2:

Lớp trưởng giới thiệu GVCN cung cấp cho các bạn một số kiến thức về vi rút SARS CoVid -2.

GVCN sử dụng máy chiếu giới thiệu Phương thức lây truyền, thời gian ủ bệnh, triệu chứng và dấu hiệu bệnh, thời điểm người bệnh dễ lây truyền cho người khỏe mạnh.

-HD2.2: Tìm hiểu tác hại của dịch bệnh và tình hình diễn biến của dịch bệnh

Lớp trưởng mời đại diện nhóm 1 báo cáo. Nhóm 2 nhận xét bổ sung và đặt câu hỏi cho nhóm 1.

- HD 2.3: Tìm hiểu các biện pháp phòng chống dịch:

Lớp trưởng mời đại diện nhóm 3 trình chiếu video biện pháp phòng tránh lây nhiễm bệnh nhóm làm.

Nhóm 4: Nhận xét, bổ sung và đặt câu hỏi cho nhóm 3.

Lớp trưởng tổng kết sinh hoạt chủ đề và rút ra các biện pháp phòng tránh dịch bệnh.

GVCN nhận xét buổi sinh hoạt chủ đề, khen ngợi, truyền truyền ý thức chung tay cùng cộng đồng phòng chống dịch, tránh kì thị với những người nhiễm và nghi nhiễm CoVid đồng thời giao nhiệm vụ cho học sinh phải:

- Đeo khẩu trang thường xuyên tại các nơi công cộng, nơi tập trung đông người, khi đến lớp.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, sau mỗi giờ ra chơi, sau khi đi vệ sinh, trước khi ra về, khi thấy tay bẩn.

-Thực hiện giãn cách theo hướng dẫn của giáo viên và nhà trường.

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không khạc, nhổ, vứt rác, khẩu trang bừa bãi. Che miệng và mũi khi ho và hắt hơi.
- Không tụ tập đông người, không tiếp xúc với lớp khác nếu không thực sự cần thiết.
- Thông báo với cha mẹ, giáo viên khi có biểu hiện sốt, ho, khó thở để được khám, tư vấn và điều trị.
- Thực hiện cài đặt ứng dụng khai báo y tế nếu dung thiết bị điện thoại thông minh.
- Tham gia tiêm phòng dịch covid 19.
- Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường phòng chống dịch covid



*Hình 3: Học sinh các nhóm báo cáo, nhận xét*



*Hình 4: Hoạt động tiêm phòng chống dịch của học sinh lớp 10I và 12E*

## **2.2. Nội dung 2: Các biện pháp quản lí và giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm trong bối cảnh dịch covid 19:**

### **2.2.1. Mục tiêu:**

Đại dịch Covid 19 gây rất nhiều khó khăn cho cả thế giới nói chung, trong đó ngành giáo dục Việt Nam cũng gặp nhiều khó khăn, thử thách. Nhiều giai đoạn học sinh phải học trực tuyến, hiện tại học trực tiếp kết hợp với trực tuyến để thích ứng với tình hình mới. Vì vậy chất lượng học tập giảm sút đáng kể, việc quản lí, giáo dục học sinh gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy việc phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, các lực lượng quản lí trong nhà trường, hội cha mẹ phụ huynh học sinh để quản lí học tập, nhằm nâng cao chất lượng học tập, hạn chế đến mức thấp nhất việc giảm chất lượng học tập do học trực tuyến là việc làm hết sức quan trọng. Vì vậy mục tiêu cần đặt ra với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, các lực lượng quản lí trong nhà trường là:

- Quản lý tốt việc học tập của học sinh ở nhà, nhất là giai đoạn học tập trực tuyến.
- Nâng cao ý thức tự giác, chủ động của học sinh trong việc tự học.
- Tạo điều kiện tốt nhất quan tâm, tạo tâm lí, tạo động lực khuyến khích học sinh tích cực trong học tập để đảm bảo chất lượng học tập và an toàn cho các em trong mùa dịch.
- Xây dựng cho các em ý thức tự bảo vệ mình và chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi dịch bệnh.
- Đảm bảo xử lí các tình huống khi có dịch bệnh xảy ra đối với học sinh trong lớp, đảm bảo vệ sinh lớp học, an toàn lớp học khi có dịch bệnh.
- Hỗ trợ học sinh khi nhiễm bệnh.
- Cùng tham gia phòng chống dịch cùng trường, địa phương

### **2.2.2. Các biện pháp đề xuất:**

*2.2.2.1. Biện pháp 1: Truyền truyền nâng cao hiểu biết về dịch covid – 19 và trách nhiệm của bản thân trong phòng tránh lây nhiễm dịch bệnh:*

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 các cấp chính quyền và các đoàn thể các cấp tăng cường công tác dân vận, kịp thời triển khai các chủ trương giải pháp truyền truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm. Sự tự giác của mỗi cá nhân là yếu tố quan trọng trong việc phòng ngừa và ngăn chặn dịch bệnh lây lan rộng góp phần tích cực trong công tác phòng chống dịch Covid-19. Cùng với việc thực hiện nghiêm quyết liệt các giải pháp ứng phó ngăn chặn dịch thì ý thức và tinh thần trách nhiệm của mỗi học sinh là yếu tố quan trọng trong việc phòng ngừa và ngăn chặn dịch bệnh lây lan rộng. Để chung tay và góp sức cùng với cả hệ thống chính trị nhằm đẩy lùi dịch bệnh mỗi học sinh cần:

+ Nâng cao ý thức trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thường xuyên nắm bắt các chủ trương, chính sách về phòng chống dịch Covid-19.

+ Nhấn mạnh nhắc nhở về tầm quan trọng của việc thực hiện thông điệp 5K của Bộ y tế khuyến cáo: “Khẩu Trang-Khử Khuẩn-Khoảng Cách-Không Tự Tập- Khai Báo Y Tế” đó là:

✓Đeo khẩu trang thường xuyên tại nơi công cộng, nơi đông người, các cơ sở y tế, khu cách ly.

✓Khử khuẩn: rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn. Vệ sinh các bề mặt, vật dụng thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, điện thoại, máy tính bảng, mặt bàn ghế ...). Giữ vệ sinh, lau chùi nhà cửa, giữ cho tất cả không gian trong nhà được thông thoáng

✓Giữ khoảng cách khi tiếp xúc với người khác.

✓Không tụ tập đông người.

✓Khai báo y tế: Thực hiện khai báo y tế trên app NCOVI, cài đặt ứng dụng bluezone. gov. nv để được cảnh báo nguy cơ lây nhiễm Covid-19



Hình 5: Khuyến cáo 5K của Bộ y tế

+ Truyền truyền vận động người thân và nhân dân nơi cư trú nâng cao ý thức tự bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng, hạn chế tụ tập đông người, bình tĩnh trước tình hình dịch bệnh. Không nghe theo cũng như phát tán các thông tin chưa kiểm chứng, thông tin tiêu cực về dịch bệnh Covid-19.

+ Tự giác trong việc phòng ngừa dịch bệnh cho bản thân và mọi người xung quanh. Tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng. Che miệng, và mũi khi ho hoặc hắt hơi bằng khăn giấy, khăn vải, khuỷu tay áo.

+ Tăng cường vận động rèn luyện thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng lối sống lành mạnh.

+ Nếu có dấu hiệu sốt, ho, hắt hơi, khó thở hãy tự cách ly tại nhà, đeo khẩu trang và gọi cho cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn khám và điều trị.

+ Tự cách ly, theo dõi sức khỏe, khai báo y tế đầy đủ với cơ quan chức năng trở về từ vùng dịch, thường xuyên cập nhật tình trạng sức khỏe của bản thân.

Không được chủ quan lơ là trong công tác phòng chống dịch. Mỗi cá nhân cần có sự hợp tác, trách nhiệm để ngăn chặn đẩy lùi dịch bệnh, cần nêu cao ý thức trách nhiệm với đất nước, cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác truyền truyền bằng nhiều hình thức, thông qua các phương thức truyền thông hiện đại dưới dạng đồ họa như: Xây dựng các phóng sự, các chuyên mục “thanh niên sống đẹp”, “Mỗi ngày một tin tốt”, “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, ...có nội dung về phòng chống Covid.

*2.2.2.2. Biện pháp 2: Xây dựng không gian lớp học xanh, sạch, đẹp, an toàn trong mùa covid 19*

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021-2022, thực hiện sự chỉ đạo của chi bộ -BGH-Bí thư đoàn trường trường THPT Diên Châu 2, trước tình hình dịch Covid -19 đang diễn biến phức tạp. Đoàn trường tạm thời tắt cả các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài trời, tập trung đông người. Tuy nhiên trước tình hình đó Đoàn trường luôn theo dõi sát sao các chi đoàn trong việc vệ sinh lớp học sạch sẽ thông thoáng mỗi ngày đến trường. Vì vậy GVCN đã chỉ đạo bí thư, lớp trưởng phát động cuộc thi “Lớp học: Xanh-Sạch-Đẹp-Thân Thiện “giữa các tổ nhằm tạo môi trường lớp học thoáng mát, sạch sẽ, vừa tránh tụ tập đông người (chỉ trong khuôn viên lớp học), vừa thiết thực đảm bảo an toàn trong thời kỳ dịch Covid-19.

Sau khi Bí thư, Lớp trưởng triển khai, các tổ trưởng nhận kế hoạch đã nhanh chóng triển khai giao nhiệm vụ tới các thành viên trong tổ. Mỗi tổ chủ động lên ý tưởng từ việc trồng cây, trang trí vệ sinh lớp học. Đặc biệt công việc này chủ yếu học sinh chuẩn bị tại nhà, khi đi học các em mang sản phẩm đến lớp và trang trí trong những giờ học ngoại khóa. Các tổ đã chủ động lựa chọn những phần trang trí, đặc biệt những phần trang trí ấy đều được lồng ghép ý nghĩa giáo dục nhất là trong mùa dịch Covid -19 như việc trồng thêm cây xanh có tác dụng lọc không khí, tạo không gian thông thoáng, sạch sẽ. Các cây được các em trồng vào các bình, chai lọ nhựa tái chế. Sản phẩm được các em treo giữa các ô cửa sổ lớp, lan can lớp học, trên mỗi sản phẩm các em còn dán, vẽ thêm những hình ảnh ngộ nghĩnh, sinh động thể hiện một tư duy, sáng tạo trong thiết kế lớp học chủ nhiệm.





Hình 6: Không gian lớp học “xanh, sạch, đẹp, thân thiện”

Trên bàn giáo viên có những lọ hoa, cây xanh, khăn trải bàn, trên tường lớp học là những băng rôn, khẩu hiệu truyền truyền về công tác phòng chống dịch bệnh đầy ý nghĩa. Tại đầu cửa lớp được các em bố trí giỏ treo lọ rửa tay sát khuẩn, bình xịt khử khuẩn, xà phòng, bên cạnh là xô chậu nước, kệ treo khăn.

Phong trào xây dựng lớp học: Xanh- Sạch – Đẹp – Thân Thiện là một sự sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh, nó tạo cho các em nhận thức về cái đẹp và có ý thức xây dựng giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

2.2.2.3. *Biện pháp 3: Nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin hỗ trợ cho việc học tập:*

Nhận thức rõ tầm quan trọng về trang bị cho học sinh các kiến thức kỹ năng tin học phục vụ cho học tập, đặc biệt là giai đoạn học tập trực tuyến, chúng tôi đã áp dụng các biện pháp sau:

- *Xây dựng đội ngũ cốt cán tin học:*

Phân công ít nhất một học sinh có đủ năng lực, sự nhiệt tình phụ trách công việc hỗ trợ cho học sinh trong lớp các kỹ năng tin học khi cần thiết. Sẵn sàng tạo mọi điều kiện cho học sinh học tập và tham gia các lớp tập huấn do trường tổ chức để nâng cao năng lực. Trong lớp chúng tôi cử một em phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin (thường là lớp trưởng nếu có năng lực). Đối với các tổ trong lớp theo khu vực địa phương cử một học sinh chịu trách nhiệm chính để được tập huấn và hỗ trợ các bạn trong tổ.

- *Tổ chức tập huấn đại trà:*

+ Tổ chức cho cả lớp được bồi dưỡng kỹ năng sử dụng máy tính, điện thoại thông minh, các phần mềm hỗ trợ cho học sinh.

Để tổ chức tập huấn cho lớp chúng tôi nhờ giáo viên tin học cốt cán của trường tiến hành tập huấn cho lớp vào tiết sinh hoạt lớp theo hình thức trao đổi giúp đỡ vướng mắc của học sinh trong sử dụng tin học trong học tập, hướng dẫn các em các kỹ năng cơ bản phục vụ cho học tập nhất là học trực tuyến như: đăng nhập lớp học, kỹ thuật tương tác với giáo viên trong học tập trực tuyến, kỹ năng làm bài tập khóa học, kỹ năng làm bài kiểm tra trực tuyến, làm các video, báo cáo, chia sẻ thông tin theo yêu cầu của giáo viên, kỹ năng tra cứu tìm kiếm thông tin hỗ trợ cho học tập... Kỹ năng sử dụng an toàn điện thoại thông minh trong học tập.

+ Chúng tôi làm video hướng dẫn cụ thể các bước đăng nhập vào lớp học, vào làm bài tập, làm bài kiểm tra để các em có thể dễ dàng làm theo.



Hình 7: GVCN mời GV cốt cán tin học tập huấn cho lớp chủ nhiệm 10I, 12E

- Làm các video hướng dẫn học sinh một số kỹ năng tin học:

Phối hợp với giáo viên tin học cốt cán làm các video hướng dẫn các bước đăng nhập, làm bài kiểm tra trực tuyến, các bước làm video, ... Để học sinh dễ dàng thực hiện.

**\* Hiệu quả:**

Tìm hiểu ở các lớp chúng tôi năm học 2020- 2021 giai đoạn vừa chuyển sang học trực tuyến có tới 10% học sinh không biết cách đăng nhập, làm bài kiểm tra trực tuyến, 45% số em không biết nạp bài online, lớp chúng tôi chủ nhiệm chỉ có hai học biết làm video trình chiếu. Hiện tại 100% trong lớp đăng nhập lớp học thực hiện tốt các tương tác đơn giản trong tiết học mà giáo viên yêu cầu. Các tổ nhóm trong lớp đều biết làm video, báo cáo trực tuyến các sản phẩm hoạt động của tổ nhóm mình thành thạo.



Hình 8: Các nhóm trình chiếu video, báo cáo trực tuyến các sản phẩm trong một giờ học ở lớp 12E và 10I

#### 2.2.2.4. Biện pháp 4: Phối hợp với giáo viên bộ môn nâng cao chất lượng giáo dục và quản lí học sinh:

Việc phối hợp giữa GVCN và lực lượng khác trong việc quản lí giáo dục học sinh trong đó có giáo viên bộ môn rất quan trọng. Giáo viên bộ môn đóng vai trò rất quan trọng trong tiết học, ngoài việc giảng dạy kiến thức ở bộ môn mình tại lớp học đó, giáo viên bộ môn còn có nhiệm vụ quản lí sĩ số, uốn nắn ý thức của học sinh trong tiết học, tham mưu, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục và quản lí học sinh.

##### - Phối hợp với GVBM trong tìm hiểu lớp học:

+ *Tác dụng*: Vừa giúp giáo viên bộ môn nắm bắt được tình hình của lớp học, vừa giúp giáo viên chủ nhiệm có cái nhìn toàn diện hơn về lớp mình.

##### + *Biện pháp*:

Cung cấp cho GVBM thông tin về cơ cấu tổ chức lớp, nội quy của lớp, sơ đồ lớp, danh sách học sinh cần quan tâm hơn, danh sách ban cán sự bộ môn. Tình hình học tập, điểm mạnh, điểm yếu của lớp, khó khăn của học sinh cần được giáo viên bộ môn hỗ trợ giúp đỡ như lực học còn yếu, còn có một số lỗi trong chấp hành nội quy lớp học, những học sinh có năng khiếu sở thích về môn học.

Lắng nghe những chia sẻ của GVBM về tình hình của lớp, những mong muốn của giáo viên đối với lớp học để phối hợp quản lí giáo dục có hiệu quả.

##### - Phối hợp với GVBM trong quản lí lớp học:

+ Thường xuyên trao đổi với GVBM về sĩ số tham gia lớp học, tinh thần, thái độ học tập của học sinh như vắng học, nói chuyện riêng, đổi chỗ ngồi, không ghi bài, ngồi ưỡn oải, không bao giờ phát biểu xây dựng bài, ....



+ Kịp thời phối hợp GVBM và học sinh giải quyết những hạn chế vướng mắc, động viên khích lệ sự tiến bộ của học sinh và nhờ GVBM tích cực quản lí lớp học.

- Phối hợp với GVBM trong nâng cao chất lượng học tập:

+ Động viên giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận PISA, sử dụng các phần mềm để làm bài giảng sinh động, hấp dẫn, dễ hiểu, tăng cường trao đổi với trò tạo mối thân thiện giữa giáo viên và học sinh, phát huy tính sáng tạo, chủ động tích cực của học sinh, hướng dẫn học sinh học tập chu đáo, tránh vô ý tạo áp lực cho học sinh, làm giảm hứng thú học tập.

+ Phối hợp GVBM động viên các em khi có chuyện không vui hoặc học tập kém bằng các câu khích lệ động viên để lấy lại tinh thần cho các em như: *“Cuộc sống không cần bạn giỏi nhất mà cần những bạn có cố gắng nhiều nhất”*, *“Điểm yếu nhất của chúng ta nằm ở sự bỏ cuộc. Con đường chắc chắn nhất để đi đến thành công là luôn luôn thử đi thử lại nhiều lần”* (Thomas Edison). Giúp đỡ học sinh học yếu qua tương tác trong giờ học hợp lí, giao bài thêm, kiểm tra hỗ trợ qua nhiều kênh như zalo, messenger, padlet... qua đó thu nhập tiếp nhận thông tin và có giải pháp giúp các em tìm phương pháp học hợp lí, giúp các em hăng hái học tập để có kết quả 2 mặt trong giáo dục đạo đức và thu nhận hiệu quả học tập văn hóa tốt nhất.

+ GVCN lắng nghe những nhận xét của GVBM thậm chí là những phê phán cá nhân, tập thể lớp mình sau đó chọn lọc, phân tích thông tin để phối hợp với GVBM, học sinh khắc phục ngay những khó khăn, vướng mắc.

+ GVCN phối hợp với GVBM tổ chức học thêm có chất lượng dựa trên nguyện vọng của học sinh.

- Phối hợp với GVBM trong giáo dục và hướng nghiệp:

+ GVCN tìm hiểu năng lực của học sinh qua GVBM để giúp các em trong định hướng nghề nghiệp.

+ GVBM trong giảng dạy tích hợp lồng ghép giáo dục học sinh biện pháp phòng tránh dịch bệnh, các thích ứng với dịch bệnh trong tình hình mới, lòng biết ơn và tinh thần trách nhiệm của bản thân.

*2.2.2.5. Biện pháp 5: Phối hợp với phụ huynh, ban chấp hành hội phụ huynh để quản lí, giáo dục học sinh:*

Trước tình hình dịch bệnh phức tạp có giai đoạn toàn bộ học sinh phải học trực tuyến. Hiện tại để thích ứng với tình hình mới học sinh đã đến trường học trở lại nhưng những học sinh thuộc diện F<sub>0</sub>, F<sub>1</sub> vẫn phải cách li, học tập trực tuyến tại nhà vì vậy việc phối hợp với phụ huynh trong việc quản lí, giáo dục và an toàn cho học sinh trong mùa dịch lại càng cần thiết.

*\* Biện pháp:*

Ngoài công việc như GVCN phải tìm hiểu kĩ hoàn cảnh từng học sinh trong lớp. Đặc biệt là những học sinh rơi vào hoàn cảnh: bố mẹ li hôn, bố mẹ đi làm ăn xa, bố mẹ mắc tệ nạn XH, con mồ côi, gia đình hộ nghèo, cận nghèo, các đối tượng học sinh con nhà giàu, học yếu, mê game say chơi điện tử, ... Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập rèn luyện học sinh, cùng nhau giải quyết vấn đề phát sinh chúng tôi quan tâm thêm một số vấn đề sau để sát với tình hình thực tiễn dịch bệnh:

- Quản lí sĩ số học sinh tham gia học tập từng buổi học, liên lạc ngay với phụ huynh khi học sinh nghỉ học, tránh trường hợp vì dịch bệnh trong lớp học có nhiều học sinh thuộc diện F<sub>0</sub>, F<sub>1</sub> không đến lớp học sinh không thuộc diện này lợi dụng trốn học ở trường.

- GVCN lập Zalo, messenger, ... yêu cầu phụ huynh trong lớp tham gia vào nhóm để nắm bắt kế hoạch học tập, hoạt động của lớp, của trường trường, tình hình học tập của học sinh. Cập nhật công văn chỉ đạo về ứng phó với dịch bệnh. Giáo viên chủ nhiệm thông báo tình hình dịch bệnh của lớp các biện pháp phòng chống dịch của lớp để phụ huynh yên tâm cho con đến trường học tập. Tránh trường hợp sợ lây nhiễm bệnh phụ huynh cho con học ở nhà khi không thuộc diện F<sub>0</sub>, F<sub>1</sub>.

- Đối với cha mẹ học sinh chúng tôi yêu cầu:

+ Yêu cầu học sinh, cha mẹ học sinh theo dõi sức khỏe của học sinh và thông tin ngay cho GVCN khi học sinh có các biểu hiện sốt, ho, khó thở.

+ Quan tâm hơn đến giáo dục ý thức phòng tránh lây nhiễm dịch bệnh cho con em, chăm sóc tốt sức khỏe, tâm lí cho học sinh.

+ Đặc biệt phụ huynh cần rèn luyện ý thức tự giác, tự lập của học sinh trong học tập.

+ Động viên, khen ngợi tạo sự hưng phấn trong học tập cho học sinh.

- Đối với cha mẹ học sinh chúng tôi nhờ hỗ trợ:

+ Thường xuyên liên lạc với các bác trong ban chấp hành hội phụ huynh để nhờ các bác lên lớp quán triệt học sinh một số nội dung về các hoạt động của lớp, lên lịch sinh hoạt lớp đều đặn 1 lần/ tháng phải có bác chi hội trưởng lên sinh hoạt, coi đây là kênh liên lạc giữa nhà trường và gia đình.

- Đối với học sinh phải học tập trực tuyến yêu cầu phụ huynh cần:

+ Tạo điều kiện để con tham gia tốt học trực tuyến: máy tính hoặc điện thoại thông minh, đường truyền mạng mạnh, ổn định.

+ Tạo không gian học tập thoáng đãng, yên tĩnh.

+ Phụ huynh cần dành thời gian quan tâm hơn đến việc học tập của con em, theo dõi nhắc nhở con em giờ giấc học tập, kiểm tra sự tập trung của con, không để con tự ý làm việc riêng, mất trật tự, ăn uống trong tiết học. Nhắc nhở thêm về tư thế ngồi học, trang phục, cách xưng hô với giáo viên, cách nói năng với bạn bè. Tránh trường hợp phụ huynh vì mãi lo làm ăn thiếu quan tâm kiểm tra mà học sinh chỉ mở máy vào lớp học nhưng không học, mà chơi điện tử, ngủ, làm việc khác.

-Đôi với hội cha mẹ học sinh:

Phối hợp với hội cha mẹ học sinh có biện pháp hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn như cùng hội phụ huynh phát động phong trào quyên góp mua điện thoại hỗ trợ cho các em học sinh trong lớp không có đủ điều kiện học tập trực tuyến, ...

*2.2.2.6. Biện pháp 6: Xây dựng kịch bản các tình huống thực khi có dịch bệnh xảy ra*

*\* Biện pháp:*

-Thành lập đội tự nguyện phòng chống dịch: Thành lập đội phòng chống dịch có 5 thành viên, 1 trưởng ban và 3 ban viên đây là những học sinh có ý thức tốt, khỏe, nhiệt tình, năng động.

-Tập huấn về công tác phòng, chống dịch COVID-19, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, cách phát hiện các trường hợp nghi mắc COVID-19 cho đội tự nguyện phòng chống dịch của lớp.

-Thường xuyên cập nhật thông tin phòng chống dịch theo chỉ đạo của lớp của trường.

-Theo dõi cập nhật tình hình sức khỏe các học sinh trong lớp.

-Chủ động làm theo hướng dẫn khi trong lớp học có người nghi ngờ bị nhiễm bệnh và phối hợp ngay với GVCN, y tế, ban phòng chống dịch của trường để xử lí.

- Kiểm tra an toàn lớp học: vệ sinh lớp học, nước sát khuẩn mỗi buổi học, khoảng cách, xử lí phun khử khuẩn bàn ghế, cửa sổ, ... khi cần.

-Tham gia hỗ trợ bài vở, các vấn đề khác cho các bạn F<sub>0</sub>, F<sub>1</sub> đang học trực tuyến khi cần.

-Tham gia các phong trào tình nguyện phòng chống dịch trong trường và địa phương khi cần.

## CHƯƠNG 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

### 3.1. Mục đích thực nghiệm

Kiểm nghiệm tính đúng đắn của giả thuyết khoa học, tính thiết thực của đề tài và đánh giá tính khả thi, tính phù hợp và hiệu quả của các biện pháp đề ra trong sáng kiến nhằm kiểm nghiệm khả năng áp dụng vào trong hoạt động giáo dục học sinh, đồng thời tìm ra thuận lợi, khó khăn khi thực hiện đề tài và rút ra các bài học kinh nghiệm.

Kết quả thực nghiệm thu được là bằng chứng đáng tin cậy để chúng tôi khẳng định đề tài **“Một số biện pháp quản lý giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm trong bối cảnh dịch Covid nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh trong công tác chủ nhiệm lớp”** trong giáo dục học sinh nhằm phát huy tinh thần tự giáo dục ở các em, giúp các em có kỹ năng học tập tốt và sống tốt dù bất cứ hoàn cảnh nào. Đồng thời góp phần thực hiện thành công mục tiêu giáo dục đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam giai đoạn 2020-2025 trong tình hình dịch bệnh phức tạp như hiện nay.

### 3.2. Nhiệm vụ thực nghiệm

-GV thực hiện giảng dạy các tiết sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa chuẩn bị và thực hiện một số tiết dạy học nội dung cốt lõi ở các chương trong các biện pháp đã đề xuất, xây dựng các kế hoạch hoạt động cho học sinh phù hợp với từng nội dung trong từng biện pháp đề xuất

-Đánh giá kết quả TN theo hai phương diện: tính khả thi và tính hiệu quả của các định hướng được đề xuất.

### 3.3. Đối tượng và địa bàn thực nghiệm

#### \* Tại Trường THPT Diên Châu 2 nơi tôi công tác

Đề tài này chúng tôi tiến hành thực nghiệm tại trường THPT Diên Châu 2

Chúng tôi tiến hành thực hiện một số biện pháp trong quản lý học sinh lớp chủ nhiệm nhằm phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, trải nghiệm ở tất cả các lớp sau đây chúng tôi trực tiếp giảng dạy và chủ nhiệm:

Đối với đồng chí Trình Thị Liên lựa chọn:

*Lớp thực nghiệm:*

+ Lớp 10I (Lớp định hướng A– Ban cơ bản- sĩ số 41 em)

*Lớp đối chứng:*

+ Lớp 10B (Lớp định hướng A – Ban cơ bản- sĩ số 44 em)

Đối với đồng chí Lê Thị Trà, lựa chọn

*Lớp thực nghiệm:*

+ Lớp 12E (Lớp định hướng B– Ban cơ bản- sĩ số 43 em)

*Lớp đối chứng:*

+ Lớp 12G (Lớp định hướng A1 – Ban cơ bản- sĩ số 45 em)

Tổng số học sinh ở lớp đối chứng là 89, số học sinh ở lớp thực nghiệm là 84

### **\* Tại các trường THPT khác**

Thông qua Ban Giám Hiệu nhà trường, một số đồng nghiệp cùng chủ nhiệm ở các lớp đối chứng chúng tôi đã trao đổi biện pháp nâng cao công tác quản lí lớp chủ nhiệm nhằm phát triển năng lực học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Điều này cho kết quả rất khả quan, tỷ lệ học sinh giỏi toàn diện tăng lên. Kết quả 2 mặt giáo dục ở các lớp có hiệu quả rất cao. Với biện pháp này trong năm học 2021-2022, chúng tôi đã chia sẻ cho các đồng nghiệp và đã được tiến hành thực nghiệm tại một số lớp ở một số trường bạn cũng thu được kết quả tương tự.

## **3.4. Nội dung thực nghiệm**

### *3.4.1. Yêu cầu chung*

Góp phần tìm ra biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục học sinh ở nhà trường trong công tác chủ nhiệm lớp.

### *3.4.2. Thời gian*

Căn cứ vào phân phối chương trình ở các tiết sinh hoạt lớp, đặc điểm của từng lớp, từng nội dung kiến thức mà GV có thể linh động vận dụng để thực hiện. Đề tài này chúng tôi tiến xây dựng và kiểm chứng hiệu quả các biện pháp đem lại.

## **3.5. Phương pháp thực nghiệm**

Ở các lớp thực nghiệm: Thực hiện các biện pháp được đề xuất. Tùy thuộc nội dung kiến thức, đối tượng và năng lực học sinh ở các lớp chúng tôi vận dụng ở các mức độ nhận thức khác nhau cho phù hợp để hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của các em.

Ở lớp đối chứng: GV dạy theo giáo truyền thống mà rất nhiều GVCN đã thực hiện như trước đây.

## **3.6. Kết quả thực nghiệm và xử lí kết quả thực nghiệm**

### **3.6.1. Kết quả kiểm tra trước thực nghiệm**

Trước khi tiến hành TNSP, chúng tôi sử dụng bài thi cuối năm học năm lớp 10 của nhóm học sinh (LTN và LDC). Kết quả thể hiện ở bảng sau:

Như vậy, qua bảng 1 quan sát điểm thống kê thấy 2 nhóm học sinh được chọn (LTN và LDC) là tương đương nhau về khả năng học tập.

### 3.6.2. Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm

Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm được trình bày theo từng trường và tương ứng với các đường lũy tích của các bài đó lần lượt như sau:

Đối với đồng chí Liên (10I và 10B)

THPT DIỄN CHÂU 2														
THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM														
Lớp 10B - Học kỳ 1, (2021 - 2022)														
GVCN: Nguyễn Văn Võ														
	SỐ LỚP	NỮ	Loại Giỏi (Tốt) (8.0 --> 10) (1)		Loại Khá (6.5 --> 7.9) (2)		Loại TB (5.0 --> 6.4) (3)		Yếu (3.5 --> 4.9) (4)		Kém (0 --> 3.4) (5)		Tổng xếp loại từ Trung Bình trở lên	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	Tổng (1+2+3)	Nữ (1+2+3)
HỌC LỰC	45	20	22	13	23	7	0	0	0	0	0	0	45	20
HẠNH KIỂM	45	20	42	18	2	1	0	0	1	1			44	19

THPT Diễn Châu 2, Ngày 20 tháng 04 năm 2022  
GVCN

Nguyễn Văn Võ

Bảng 1: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 10B lựa chọn lớp đối chứng

THPT DIỄN CHÂU 2														
THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM														
Lớp 10I - Học kỳ 1, (2021 - 2022)														
GVCN: Trinh Thị Liên														
	SỐ LỚP	NỮ	Loại Giỏi (Tốt) (8.0 --> 10) (1)		Loại Khá (6.5 --> 7.9) (2)		Loại TB (5.0 --> 6.4) (3)		Yếu (3.5 --> 4.9) (4)		Kém (0 --> 3.4) (5)		Tổng xếp loại từ Trung Bình trở lên	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	Tổng (1+2+3)	Nữ (1+2+3)
HỌC LỰC	45	20	44	20	1	0	0	0	0	0	0	0	45	20
HẠNH KIỂM	45	20	44	20	1	0	0	0	0	0			45	20

THPT Diễn Châu 2, Ngày 20 tháng 04 năm 2022  
GVCN

Trinh Thị Liên

Bảng 2: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 10I lựa chọn lớp thực nghiệm

Đối với đ/c Trà: (TN: 12E, ĐC: 12G)

THPT DIỄN CHÂU 2														
THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM														
Lớp 12G - Học kỳ 1, (2021 - 2022)														
GVCN: Tạ Khắc Định														
	SỐ LỚP	NỮ	Loại Giỏi (Tốt) (8.0 --> 10) (1)		Loại Khá (6.5 --> 7.9) (2)		Loại TB (5.0 --> 6.4) (3)		Yếu (3.5 --> 4.9) (4)		Kém (0 --> 3.4) (5)		Tổng xếp loại từ Trung Bình trở lên	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	Tổng (1+2+3)	Nữ (1+2+3)
HỌC LỰC	40	9	0	0	22	5	16	3	0	0	0	0	38	8
HẠNH KIỂM	40	9	23	6	17	3	0	0	0	0			40	9

THPT Diễn Châu 2, Ngày 20 tháng 04 năm 2022  
GVCN

Tạ Khắc Định

Bảng 3: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 12G lựa chọn lớp ĐC

**THPT DIỄN CHÂU 2**

**THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM**  
**Lớp 12E - Học kỳ 1, (2021 - 2022)**

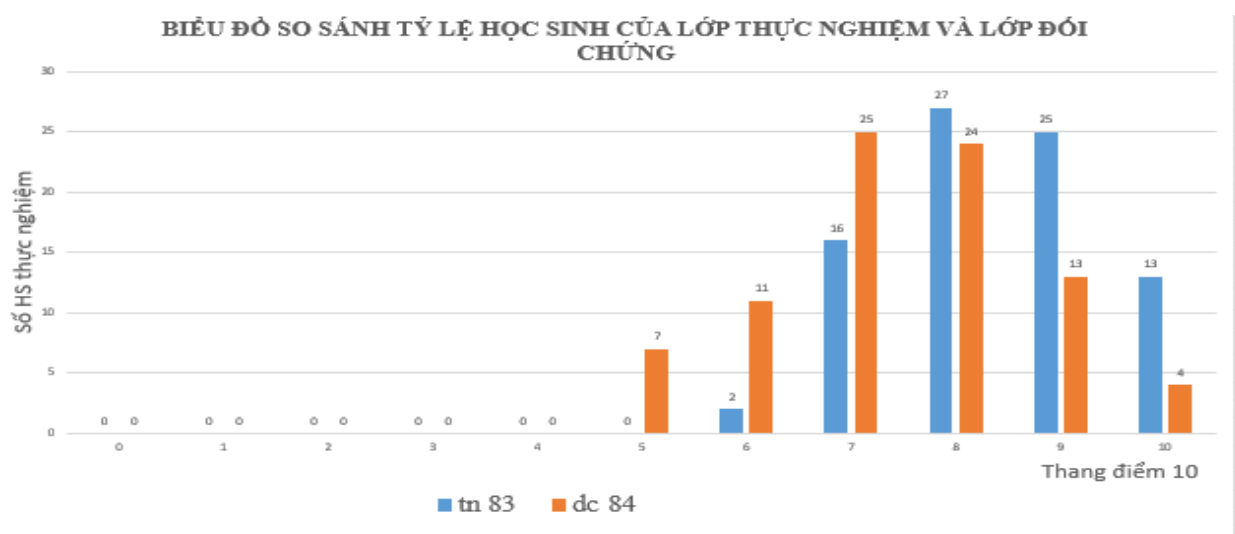
GVCN: Lê Thị Trà

	SỐ SỐ LỚP	NỮ	Loại Giỏi (Tốt) (8.0 -> 10) (1)		Loại Khá (6.5 -> 7.9) (2)		Loại TB (5.0 -> 6.4) (3)		Yếu (3.5 -> 4.9) (4)		Kém (0 -> 3.4) (5)		Tổng xếp loại từ Trung Bình trở lên	
			SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ
<b>HỌC LỰC</b>	44	18	43	18	1	0	0	0	0	0	0	0	44	18
<b>HẠNH KIỂM</b>	44	18	44	18	0	0	0	0	0	0			44	18

THPT Diễn Châu 2, Ngày 20 tháng 04 năm 2022  
 GVCN

Lê Thị Trà

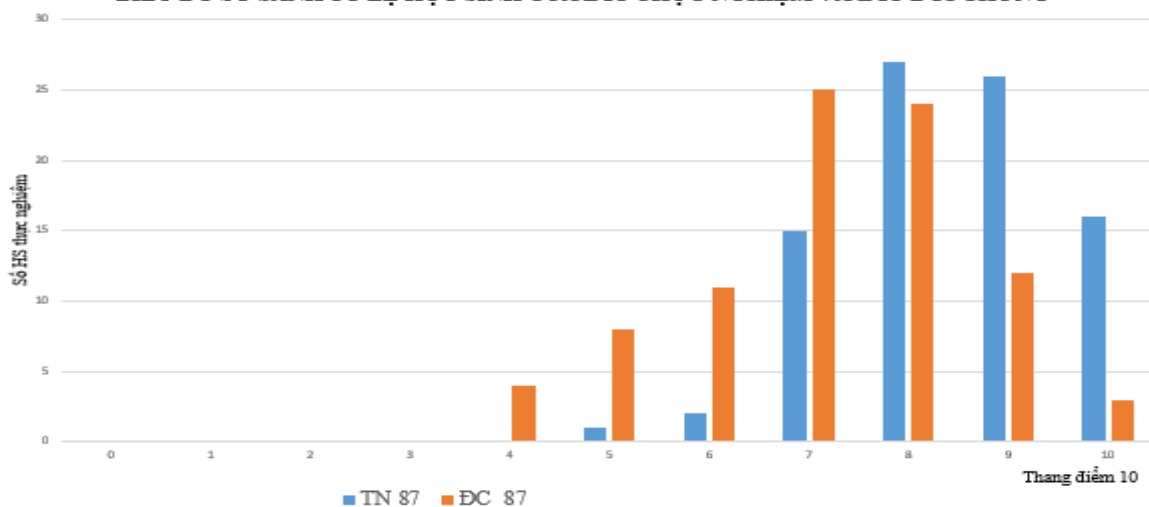
*Bảng 4: Thống kê 2 mặt GD ở lớp 12E lựa chọn lớp thực nghiệm*



**BIỂU ĐỒ 1: So sánh lớp thực nghiệm và lớp đối chứng ở lớp 10**

TRƯỜNG THPT DIỄN CHÂU 2

**BIỂU ĐỒ SO SÁNH TỶ LỆ HỌC SINH CỦA LỚP THỰC NGHIỆM VÀ LỚP ĐỐI CHỨNG**



**BIỂU ĐỒ 2: So sánh lớp thực nghiệm và lớp đối chứng ở lớp 12**

Khai thác số liệu ở bảng 2 và bảng 3 ta dùng sơ đồ hình cột để so sánh và nhận thấy hiệu quả khác hẳn của học sinh ở lớp đối chứng và lớp thực nghiệm, rõ ràng rằng ở lớp thực nghiệm kết quả học sinh có các điểm ở mức 7,8,9,10 tăng lên chứng tỏ hiệu quả mà hệ thống bài dạy áp dụng đã mang lại.

### Xử lý kết quả thực nghiệm và kết luận

*Khảo sát về thái độ học sinh:* Sau khi tiến hành dạy thực nghiệm, tôi tiến hành khảo mức độ yêu thích, hứng thú của phương pháp thực nghiệm trên 2 lớp 10B(46 HS), 10I(45 HS) như sau:

*Câu hỏi khảo sát:* Với phương pháp học theo các biện pháp mà cô đưa ra ở lớp ở các tiết sinh hoạt lớp như hôm nay các em cảm nhận thế nào? (Nội dung được thực hiện khảo sát qua google form) theo các câu hỏi sau:

The image shows a Google Form with three sections, each with a question and four radio button options:

- Section 1:** "Em thấy hứng thú khi học bài không?" (Do you feel interested when studying?). Options: "Rất hứng thú" (Very interested), "Hứng thú" (Interested), "Hứng thú vừa" (Moderately interested), "Không hứng thú" (Not interested). The question is labeled "Mức độ hứng thú bài" (Interest level).
- Section 2:** "Em thấy vui khi thực hiện nhiệm vụ không?" (Do you feel happy when completing tasks?). Options: "Rất vui" (Very happy), "Vui" (Happy), "Vui vừa" (Moderately happy), "Không vui" (Not happy). The question is labeled "Mức độ vui vẻ" (Happiness level).
- Section 3:** "Em thích học phương pháp học luyện bài 11 - kiểu màng một chiều không?" (Do you like the learning method of practicing article 11 - one-way type?). Options: "Rất thích" (Very like), "Thích" (Like), "Thích vừa" (Moderately like), "Không thích" (Don't like). The question is labeled "Mức độ thích" (Preference level).

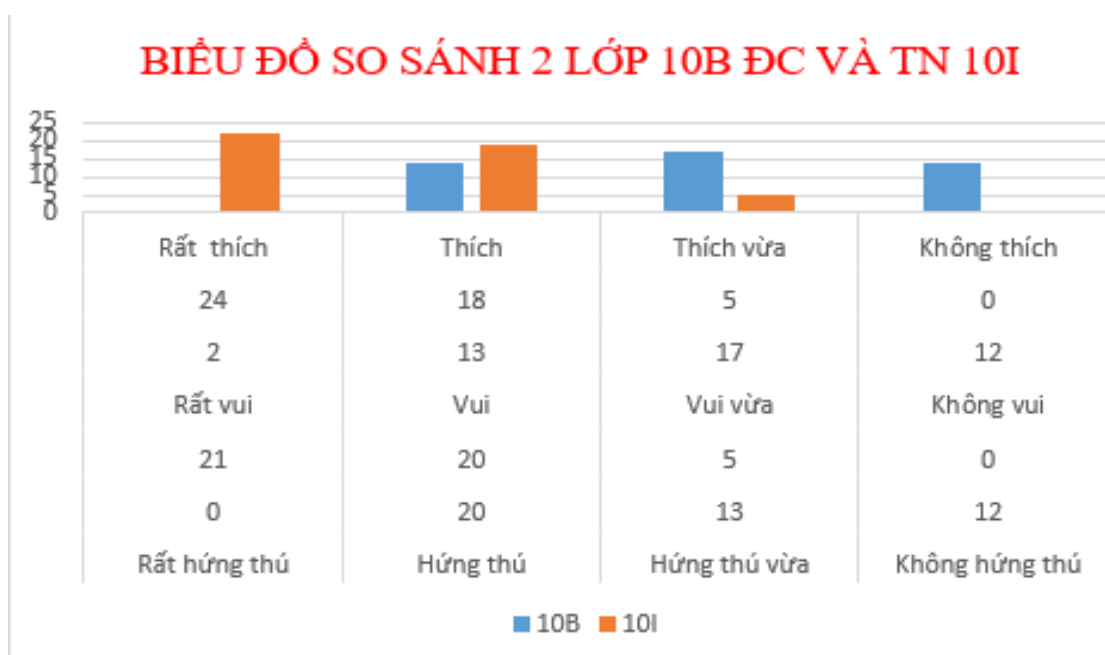
*Ảnh mẫu khảo sát học sinh sau thực nghiệm qua google form*

*Kết quả khảo sát thái độ học sinh sau thực nghiệm:* Sau khi tiến hành khảo sát trên 2 lớp 10B, 10I theo hai phương pháp thực nghiệm khác nhau, kết quả thu được là:

Sự hứng thú	Rất hứng thú	Hứng thú	Hứng thú vừa	Không hứng thú
10B	0	20	13	12
10I	21	20	5	0
Niềm vui	Rất vui	Vui	Vui vừa	Không vui
10B	2	13	17	12
10I	24	18	5	0
Sự yêu thích	Rất thích	Thích	Thích vừa	Không thích
10B	0	14	17	14
10I	22	19	5	0



## BIỂU ĐỒ SO SÁNH THÁI ĐỘ CỦA HỌC SINH LỚP 10B VÀ 10I



Hình 9A. biểu đồ so sánh thái độ của học sinh lớp 10B và 10I

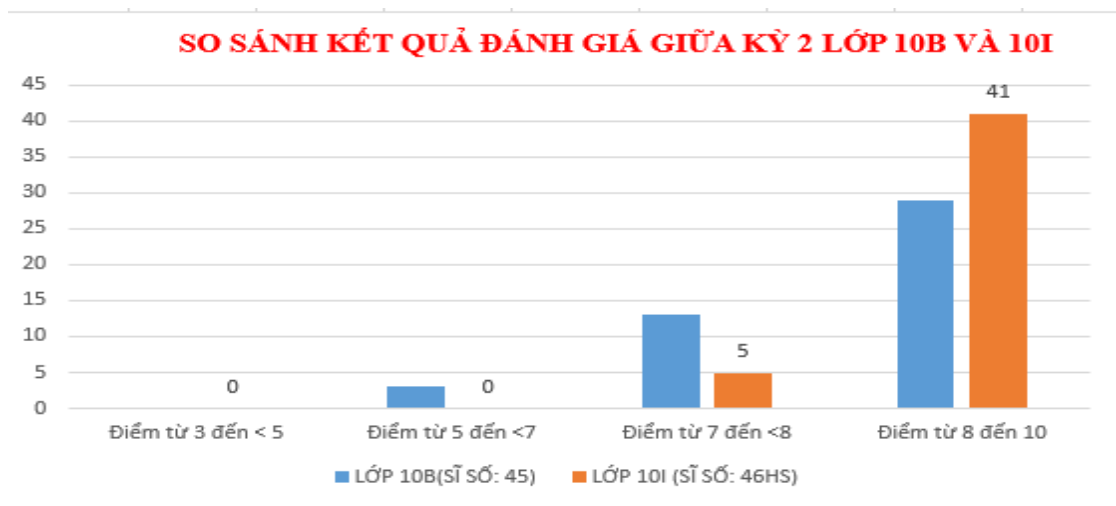
Qua biểu đồ so sánh ta nhận thấy, thái độ của học sinh trên 2 lớp 10B và 10I có sự khác nhau. Lớp 10A dạy thực nghiệm tiết sinh hoạt bằng phương pháp truyền thống, kết quả nghiêng về mức độ vừa và không, xem qua sơ đồ ta thấy phần rất hứng thú và rất thích lại không có em nào. Còn lớp 10I dạy thực nghiệm bằng phương pháp “Áp dụng các biện pháp ...”, kết quả nghiêng về mức độ rất và thực sự hứng thú, vui, thích; còn phần mức độ không hứng thú, không vui, không thích lại không có em nào. Như vậy, ta các biện pháp mà sáng kiến đề xuất đã thực sự thu hút học sinh, tạo cho học sinh nguồn cảm hứng cao.

*Khảo sát kết quả thực tiễn:* Sau khi thực nghiệm trên hai lớp, chúng tôi tiếp tục khảo sát thực tiễn bằng cách thống kê làm bài kiểm tra đánh giá giữa kỳ 2 và so sánh kết quả với kết quả điểm trung bình học kỳ 1, cụ thể như sau:

### KẾT QUẢ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ 2 CỦA LỚP 10B VÀ 10I

	LỚP 10B(SĨ SỐ: 45)	LỚP 10I (SĨ SỐ: 46HS)
Điểm từ 3 đến < 5	0	0
Điểm từ 5 đến <7	3	0
Điểm từ 7 đến <8	13	5
Điểm từ 8 đến 10	29	41

Kết quả điểm giữa kỳ 2 của 2 lớp 10B, 10I được biểu diễn biểu đồ như sau:



Hình 15: biểu đồ so sánh kết quả đánh giá giữa kỳ 2 sau thực nghiệm

Qua biểu đồ ta thấy, kết quả điểm đánh giá giữa kỳ 2 của lớp 10I – tổ chức thực nghiệm bằng phương pháp “*áp dụng các biện pháp quản lí học sinh lớp chủ nhiệm ...*” cao hơn lớp 10B– tổ chức thực nghiệm bằng phương pháp truyền thống. Chẳng hạn: điểm từ 8 đến 10 của lớp 10I là 41 HS mà 10B là 29 HS. Trong khi đó, năng lực lớp 10B tốt hơn lớp 10I. Điều này một lần nữa khẳng định các biện pháp mà chúng tôi lựa chọn áp dụng thực sự giúp học sinh tăng cường phát triển toàn diện 2 mặt giáo dục nên khi làm bài thi có kết quả cao hơn và chắc chắn học sinh chúng tôi tham gia các hoạt động ngoại khóa cũng sẽ tích cực và năng động hơn.

### 3.6. Hiệu quả mà sáng kiến mang lại như sau:

Chúng tôi việc sử dụng các cách thiết kế theo chủ đề sinh hoạt sử dụng các biện pháp đã nêu thực sự góp phần tăng sự hứng thú cho học sinh trong dạy học một tiết sinh hoạt lớp mà chúng tôi đã áp dụng với học sinh ở các lớp 10B, 10I (đ/c Liên) và 12G, 11K (đ/c Trà) đã thực hiện

Đây là kết quả khảo sát ý kiến của học sinh lớp chủ nhiệm sau khi học xong tiết học có áp dụng biện pháp đã nêu:



Hình 9: Phản hồi của học sinh khi được khảo sát về tiết học

Tương tự các lớp khác chúng tôi dạy khi khảo sát các em đều có ý kiến tích cực như vậy.

+ Xây dựng được các định hướng năng lực:

+ Thu thập được các minh chứng liên quan đến kết quả học tập của học sinh trong quá trình học tập;

+ Dự báo hoặc tiên đoán được những bài học hoặc chương trình học tập tiếp theo cần được xây dựng thế nào cho phù hợp với trình độ, đặc điểm tâm lí của học sinh.

+ Đồng thời: Kết quả mà sáng kiến chúng tôi mang lại là bộ giáo án thực nghiệm được soạn theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 ban hành; và công văn 4040/BGDĐT kèm theo hệ thống các KHBĐTT đối với môn Tin

Từ những phân tích trên, bước đầu có thể kết luận, các định hướng mà sáng kiến đề xuất là có tính mới, khả thi và hiệu quả. Để thực hiện việc dạy các tiết sinh hoạt lớp, các HĐ ngoại khóa trong tình hình mới, thích ứng linh hoạt trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 hiện nay. Như vậy ta thấy rằng nếu sử dụng được hệ thống các biện pháp sáng kiến đề xuất sẽ đem đến hiệu quả giáo dục cao hơn, từ đó so sánh với kết quả của các năm học trước khi chưa áp dụng định hướng thì nhận thấy rõ kết quả và hiệu quả giáo dục đem lại lợi ích to lớn khi áp dụng các định hướng này với khi không áp dụng, hầu như các học sinh thỏa mãn với nhu cầu hình thành và phát triển các phẩm chất năng lực khơi dậy nguồn năng lực tiềm tàng ẩn chứa trong mỗi học sinh, các học sinh hoàn toàn có hứng thú với các tiết sinh hoạt lớp và hoạt động ngoại khóa giúp học sinh phát triển toàn diện hơn.

## PHẦN III – KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Chủ nhiệm lớp là một công việc vất vả nhưng rất đáng tự hào, một đồng nghiệp đã chia sẻ với tôi rằng “không phải bao giờ công tác chủ nhiệm cũng thành công chủ nhiệm đôi khi cũng phải chấp nhận thất bại” điều đó làm cho tôi luôn băn khoăn trăn trở trong suốt hơn 20 năm làm công tác dạy học và giáo dục. Với sáng kiến kinh nghiệm: Đề tài “**Một số biện pháp quản lý giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm trong bối cảnh dịch Covid nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh trong công tác chủ nhiệm lớp**” qua quá trình nghiên cứu hết sức nghiêm túc, khách quan, khoa học đã đề xuất được một số biện pháp hiệu quả nhằm phân loại đối tượng học sinh từ đó giúp các giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng được tập thể lớp vững mạnh, đoàn kết nâng cao chất lượng giáo dục ở trường THPT đã có hiệu quả. Đề tài đã huy động được các nguồn tư liệu, các thông tin cần thiết với tính pháp lý và độ tin cậy cao. Mạnh dạn dám chắc rằng khi áp dụng biện pháp này thì kết quả công tác chủ nhiệm luôn luôn ngọt ngào, hiệu quả.

Qua đây tôi hy vọng rằng sáng kiến nhỏ này sẽ giúp ích cho quý thầy cô ở trường THPT trong việc phân loại học sinh để xây dựng một bộ máy tự quản. Từ đó các đồng nghiệp có thể giúp cho học sinh lớp chủ nhiệm của mình hoàn thiện nhân cách, hoàn thiện tri thức có cơ hội lớn nhất để tiếp tục học tập cao hơn nữa và trở thành nguồn nhân lực có ích cho xã hội.

### 1. Ý nghĩa, phạm vi áp dụng của đề tài

*Đối với bản thân*

- Hàng năm cần xây dựng kế hoạch hành động về công tác chủ nhiệm lớp một cách cụ thể, rõ ràng, có sự phân công rõ trách nhiệm và quyền hạn cho từng cán bộ, giáo viên đối với từng lớp giúp nâng cao năng lực chuyên môn cho bản thân

Đối với tập thể GVCN ở đơn vị: Có một tài liệu tham khảo hiệu quả các biện pháp đề xuất trên từ đó giúp Ban chuyên môn kiểm soát chặt chẽ công tác chủ nhiệm ở các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, đánh giá giờ dạy, trao đổi kinh nghiệm cả về chuyên môn lẫn kỹ năng soạn giáo án chủ nhiệm của từng giáo viên.

### 2. Kiến nghị và hướng phát triển

#### 2.1. Đề xuất kiến nghị

*\* Đối với nhà trường và giáo viên*

- Lãnh đạo nhà trường phải năng động, sáng tạo trong việc vận dụng các biện pháp quản lý công tác chủ nhiệm.

- Cần nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của một GVCN đối với các em học sinh, thế hệ tương lai của đất nước. Do đó GVCN luôn là tấm gương sáng cho các em và nhân cách của người thầy để lại mãi mãi trong tâm trí của các em.

- GV nói chung và GVCN nói riêng không ngừng học tập, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng nâng cao chuyên môn quản lý học sinh và chủ nhiệm lớp, mạnh dạn thực hành vận dụng những điều học được từ sách/ tài liệu; học từ đồng nghiệp.

- Nếu điều kiện ở trường THPT cho phép thì nên một giáo viên chủ nhiệm lớp làm công tác chủ nhiệm 1 lớp học trong cả 3 năm vì việc này tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả học sinh và giáo viên chủ nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục. Bản thân tôi nhận thấy việc này áp dụng ở lớp 10I và 12E trường THPT Diên Châu 2 năm học 2021-2022 có hiệu quả rất lớn.

#### **\* Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An**

- Tổ chức tập huấn cho tất cả GVCN vào dịp trước khai giảng với thời lượng thích hợp (khoảng 3 ngày). Tất cả các GVCN đều được tham dự tập huấn và trực tiếp được bồi dưỡng các chuyên đề cho GVCN từ các chuyên gia, chuyên viên của Sở GD&ĐT.

- Tổ chức hội nghị GVCN vào cuối năm để tổng kết việc tập huấn GVCN.

#### **\* Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Bộ GD&ĐT cần có qui định bổ sung điều chỉnh về giảm số tiết giảng dạy cho GVCN từ 4 tiết / tuần như hiện nay lên 6 tiết / tuần, cho phù hợp với thực tế công tác của GVCN.

- Bộ GD&ĐT nên thường xuyên có các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn về công tác chủ nhiệm lớp cho GVCN. Cung cấp những tài liệu mang tính cập nhật và thiết thực với thực tế công tác chủ nhiệm lớp của từng cấp học, bởi mỗi cấp học có đặc thù riêng. Ngoài ra còn có những chuyên đề giành cho GV vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn.

### **2.2. Hướng phát triển**

Khi có ý tưởng nghiên cứu đề tài này tôi luôn mong muốn rằng mục tiêu của mình phải giải quyết được hai vấn đề cơ bản:

Thứ nhất: Cần phải tạo ra một phong trào nâng cao chất lượng GVCN cho giáo viên trường THPT Diên Châu 2 đặc biệt là phương pháp tìm hiểu phân loại học sinh nhằm xây dựng bộ máy tự quản giúp xây dựng tập thể lớp vững mạnh đoàn kết.

Thứ hai ra cần có chính sách, cơ chế hợp lý để động viên các giáo viên chủ nhiệm đạt hiệu quả cao trong các hoạt động ví dụ như kì thi GVCN giỏi cấp trường, kì thi GVCN giỏi cấp tỉnh vì GVCN là một công việc tương như đơn giản nhưng lại vô cùng phức tạp.

Tôi mong rằng trong các đề tài nghiên cứu tiếp theo sẽ mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chủ nhiệm lớp. GVCN truy cập những thông

tin liên quan đến kỹ năng sống, đến những hành vi đạo đức, phong tục tập quán từng vùng, những câu chuyện vui mang tính giáo dục cao, ... làm sinh động giờ sinh hoạt lớp. Khuyến khích giáo viên chủ nhiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, sử dụng công nghệ số để soạn giáo án sinh hoạt, tổ chức diễn đàn giao lưu trực tuyến: giữa GVCN với GVCN, giữa GVCN với học sinh thông qua đó: trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn của giáo viên, học sinh cung cấp chia sẻ nguồn tư liệu, phát động các phong trào phát triển chất lượng lớp chủ nhiệm.

Với thời gian dài áp ứ ý tưởng và tâm huyết đối với ngành giáo dục, bản thân tôi luôn luôn nỗ lực, tìm tòi, học hỏi các nội dung liên quan đến công tác chủ nhiệm lớp. Nhưng do đây là một nội dung mang tính rất mới cao, hình thức triển khai đa dạng phức tạp phụ thuộc nhiều vào chủ thể học sinh, do đó trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, bản thân tôi cũng không thể tránh khỏi những khiếm khuyết và hạn chế. Tôi rất mong muốn được các thầy giáo, cô giáo các bạn bè, đồng nghiệp, đóng góp ý kiến để giúp tôi hoàn thiện hướng nghiên cứu trong tương lai để ứng dụng vào thực tiễn dạy học phù hợp với chương trình GDPT 2018 ngày càng hiệu quả.

Qua đây một lần nữa bản thân tôi cũng xin bày tỏ sự biết ơn chân thành đến các thầy giáo, các cô giáo trong tổ Tự nhiên và bạn bè đồng nghiệp làm công tác GVCN ở các trường THPT trong địa bàn. Đặc biệt hơn, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô trong Ban giám hiệu trường THPT Diễn Châu 2, Trường THPT Diễn Châu 4, trường THPT Nguyễn Du, Trường THPT Nguyễn Đức Mậu, Trường THPT Quỳnh Lưu 3, THPT Nguyễn Văn Tố đã đóng góp những ý kiến thực sự quý báu và cho phép đưa sáng kiến vào áp dụng thực nghiệm trong nhà trường để sáng kiến kinh nghiệm này của tôi được hoàn thiện hơn.

***Xin chân thành cảm ơn!***

*Diễn Châu, ngày 20 tháng 04 năm 2022*

**Người viết sáng kiến**

**Lê Thị Trà – Trình Thị Liên**

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công tác giáo viên chủ nhiệm ở trường trung học phổ thông – Hà Nhật Thăng – NXB Giáo dục – 2018.
2. Điều lệ trường trung học phổ thông theo thông tư 32/BGD-ĐT/2020
3. Giáo trình giáo dục học phổ thông – Trần Thị Hương – ĐHSP Tp. Hồ Chí Minh – 2009
4. Khoa học quản lý giáo dục – Trần Kiểm – NXB ĐHSP – 2018
5. Luật GD (2009) - NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội
6. Phương pháp công tác của người giáo viên chủ nhiệm ở trường trung học phổ thông - Hà Nhật Thăng – NXB Đại học Quốc gia Hà nội – 2010
7. Quản lý giáo dục – Bùi Minh Hiền – NXB ĐHSP – 2016
8. Các tài liệu BDTX các modul 3,4,5,6 cấp THPT năm 2021

*Thư góp ý xin được gửi về với địa chỉ:*

Tác giả: **Lê Thị Trà** ([binhtradc2@gmail.com](mailto:binhtradc2@gmail.com))

Trình Thị Liên ([trinhliendc2@gmail.com](mailto:trinhliendc2@gmail.com))

**GV: Trường THPT Diễn Châu 2**

**Điện thoại: 0915 653 477 - 0962 552 683**



**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ HÌNH ẢNH TẠI CÁC TIẾT SINH HOẠT LỚP VÀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA**



*Hình 1: Tiết sinh hoạt chủ đề nâng cao biện pháp phòng chống dịch covid 19 tại lớp 10I*



*Hình 2: Tiết sinh hoạt chủ đề nâng cao biện pháp phòng chống dịch covid 19 tại lớp 10I*



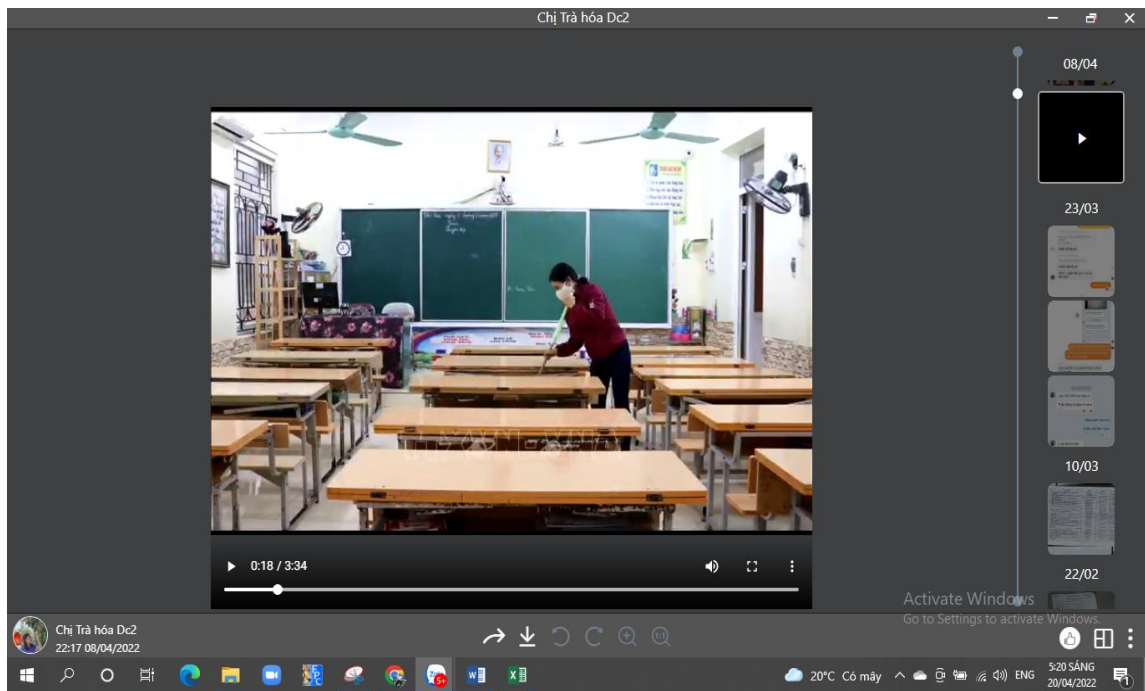


*Hình 3: Một tiết SH sử dụng biện pháp 6 ở lớp 12E*



*Hình 3: Một tiết dạy ngoại khóa sử dụng biện pháp 4 ở lớp 12E mời GV bộ môn và BGH tham dự*





*Hình 5: Hướng dẫn học sinh làm video tuyên truyền phòng dịch*

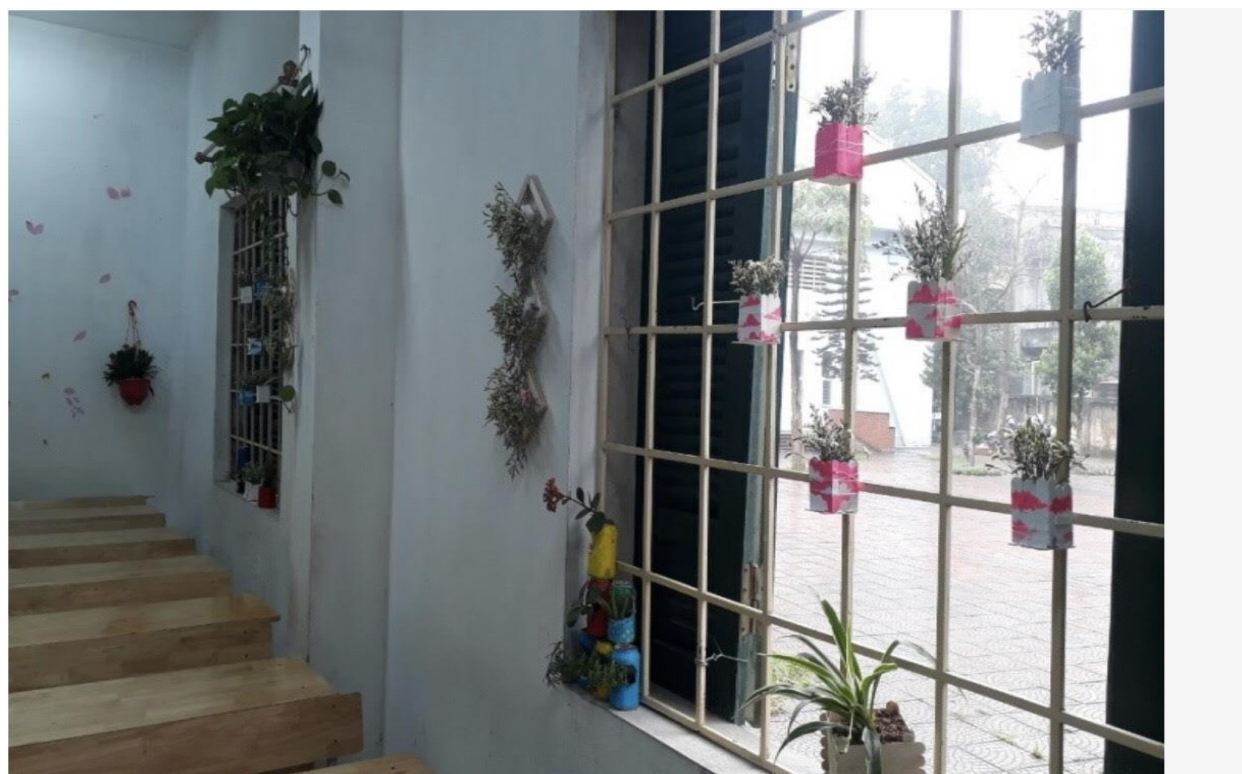


*Hình 6: Hoạt động học sinh lao tự dọn khu vực sân trường: xanh sạch đẹp*





*Hình 7: Không gian lớp học 12E thân thiện, sạch sẽ*



*Hình 8: Một không gian lớp học 10I học sinh tự thiết kế*